

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn, tỉnh Hà Giang giai đoạn 2012 đến 2020, tầm nhìn 2030

Căn cứ Quyết định số 310/QĐ-TTg, ngày 7/2/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn, giai đoạn 2012 đến 2020, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 14 - NQ/TU, ngày 30/7/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn, giai đoạn 2013 đến 2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn, giai đoạn 2012 đến 2020, tầm nhìn 2030 (*sau đây viết tắt là Quy hoạch*) với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch tổng thể và Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn, giai đoạn 2012 đến 2020, tầm nhìn 2030, đảm bảo đúng mục tiêu, quy mô, nội dung và lộ trình đã đề ra.

2. Yêu cầu.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp thực hiện, tích cực chủ động triển khai kế hoạch đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo Quy hoạch được phê duyệt; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN.

Công tác triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn, giai đoạn 2012 đến 2020, tầm nhìn 2030 phải tuân thủ theo Quy hoạch đã được phê duyệt và được phân kỳ cụ thể như sau:

1. Giai đoạn 1: Từ năm 2013 đến năm 2015 (có khung chương trình chi tiết kèm theo - Biểu số 01)

1.1. Lập Quy hoạch chi tiết về Bảo tồn di sản địa chất, văn hóa và đa dạng sinh học;

1.2. Lập Quy hoạch về Du lịch;

1.3. Lập Quy hoạch về Xây dựng: (Quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch chi tiết 03 Công viên: Khoa học địa chất, Địa sinh học, Địa văn hóa và quy

hoạch chi tiết các Trung tâm đô thị du lịch của 4 trung tâm thị trấn vùng Công viên địa chất).

1.4. Triển khai sâu rộng công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng và giới thiệu, quảng bá hình ảnh về công viên địa chất (theo Chương trình số 147/CTr-UBND, ngày 29 tháng 11 năm 2012 của UBND tỉnh).

1.5. Đầu tư xây dựng mỗi huyện vùng công viên một điểm nhấn để phát triển du lịch, gắn với quy hoạch các hồ chứa nước đa chức năng nơi có điều kiện để phục vụ phát triển du lịch; trồng rừng cảnh quan và bảo vệ môi trường sinh thái.

1.6. Lập hồ sơ một số điểm di sản địa chất, văn hóa tiêu biểu để đề nghị cấp tỉnh và cấp quốc gia công nhận.

1.7. Tập trung bảo trì các tuyến giao thông trọng yếu, chỉnh sửa và bổ sung biển báo, biển chỉ dẫn giao thông, gắn với quy hoạch xây dựng hệ thống bến bãi vận tải hàng hóa và hành khách trên địa bàn công viên đảm bảo an toàn, thuận tiện.

1.8. Đào tạo nguồn nhân lực cho đội ngũ cán bộ quản lý di sản (đội ngũ cán bộ địa chính và môi trường các xã, cán bộ phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Văn hóa - Thông tin các huyện và cán bộ Ban quản lý công viên);

1.9. Đào tạo nguồn nhân lực phục vụ khai thác và phát triển du lịch (các đội ngũ: hướng dẫn viên, phát triển sản phẩm du lịch, thông tin quảng bá du lịch, dịch vụ trong nhà hàng, khách sạn và người dân tham gia du lịch cộng đồng).

1.10. Đầu tư nâng cấp các công trình cấp nước tập trung; xây mới các công trình cấp nước tập trung tự chảy và hồ treo; gắn với xây dựng các công trình cấp nước trường học, trạm y tế (theo quy hoạch cấp nước sinh hoạt 04 huyện vùng cao núi đá, giai đoạn 2012 - 2015 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 1223/QĐ-UBND ngày 22/6/2012).

1.11. Đầu tư phát triển mới và khôi phục các làng nghề truyền thống trên địa bàn công viên như: Sản xuất ngói máng; rèn, đúc vật dụng phục vụ sản xuất; sản xuất khèn Mông; dệt thổ cẩm; nuôi ong...

** Giai đoạn 2013 - 2015 là giai đoạn triển khai các nhiệm vụ cấp bách do vậy các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nội dung trên phải khẩn trương phối hợp với các đơn liên quan triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ (khung chương trình) đã đề ra.*

2. Giai đoạn 2: Từ năm 2016 đến năm 2020 (có khung chương trình chi tiết kèm theo - Biểu số 02).

2.1. Đầu tư xây dựng Công viên Khoa học địa chất tại khu vực huyện Mèo Vạc, Công viên Địa sinh học tại khu vực huyện Yên Minh và huyện Quản Bạ và Công viên Địa văn hóa tại khu vực huyện Đồng Văn.

2.2. Đầu tư xây dựng và phát triển Trung tâm du lịch văn hóa lịch sử Đồng Văn, Trung tâm du lịch khoa học, mạo hiểm và thương mại cửa khẩu Mèo Vạc, Trung tâm du lịch sinh thái đô thị xanh Yên Minh và Trung tâm du lịch vui chơi giải trí Quản Bạ.

2.3. Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh các Trung tâm thông tin tại các huyện vùng công viên để phục vụ cho công tác tra cứu thông tin, bảo tồn, nghiên cứu khoa học và phục vụ cho phát triển du lịch

2.4. Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông theo nội dung quy hoạch đã phê duyệt; xây dựng tuyến đường tránh qua Trung tâm các huyện trên địa bàn công viên; đầu tư xây dựng tại các huyện: Quan Bạ, Yên Minh, Mèo Vạc mỗi huyện có 01 bến xe loại 5; huyện Đông Văn 01 bến xe loại 4 để phục vụ phát triển dịch vụ vận tải và phát triển du lịch.

2.5. Tiếp tục đầu tư xây dựng mới các công trình cấp nước tự chảy và hồ treo đảm bảo nước phục vụ cho sinh hoạt và phát triển du lịch (theo quy hoạch cấp nước sinh hoạt 04 huyện vùng cao núi đá, giai đoạn 2016 - 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 1223/QĐ-UBND ngày 22/6/2012).

2.6. Tiếp tục triển khai công tác giới thiệu, quảng bá hình ảnh về công viên địa chất để phát triển du lịch;

2.7. Đầu tư nâng cấp hạ tầng du lịch; xây dựng và triển khai thực hiện các dự án phát triển du lịch; Tiếp tục lập hồ sơ các điểm di sản địa chất, văn hóa để đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận; xây dựng các dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa, danh thắng, tăng cường xúc tiến quảng bá du lịch gắn với xây dựng các sản phẩm du lịch truyền thống;

2.8. Đầu tư nghiên cứu khoa học và bảo tồn di sản địa chất, bảo vệ môi trường và phòng tránh tai biến địa chất ứng phó với biến đổi khí hậu.

2.9. Đầu tư nâng cấp và xây dựng mới tuyến đường hành lang biên giới, đường tuần tra biên giới kết hợp với tham quan du lịch để giới thiệu và khẳng định chủ quyền quốc gia.

2.10. Đầu tư tôn tạo di sản cấp quốc gia, quốc tế (các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, làng văn hóa dân tộc bản địa, làng văn hóa du lịch, các di sản địa chất và các khu bảo tồn thiên nhiên).

2.11. Hoàn thiện cơ chế chính sách thu hút đầu tư và nguồn nhân lực trực tiếp vào công viên.

3. Giai đoạn 3: Từ năm 2021 đến năm 2030 (có khung chương trình chi tiết kèm theo - Biểu số 03).

3.1. Tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông theo nội dung quy hoạch đã phê duyệt; Đầu tư nâng cấp Quốc lộ 4C đạt tiêu chuẩn đường cấp IV; hoàn thiện các tuyến đường tránh qua Trung tâm các huyện vùng công viên; Nhựa hóa và bê tông hóa 100% đường tỉnh, đường huyện, đường xã và 100% đường thôn xóm được cứng hóa trên địa bàn công viên.

3.2. Đầu tư khảo sát và phát hiện mới về di sản địa chất, văn hóa và đa dạng sinh học để bổ sung cho hệ thống di sản trên địa bàn công viên.

3.3. Tiếp tục triển khai công tác giới thiệu, quảng bá hình ảnh về công viên địa chất gắn với xây dựng thương hiệu các sản phẩm truyền thống trên địa bàn công viên để phát triển du lịch;

3.4. Đầu tư xây dựng các Trung tâm thông tin hoàn chỉnh tại các huyện, thành phố còn lại để phục vụ cho công tác tra cứu thông tin và phục vụ cho phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

3.5. Trên cơ sở định hướng giai đoạn 2021 - 2030 theo Quyết định số 310/QĐ-TTg, ngày 7/2/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn, ngoài các nhiệm vụ trên, các sở, ngành của tỉnh và UBND các huyện vùng Công viên căn cứ chức năng nhiệm vụ chủ động xây dựng Dự án và kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện theo định hướng và lộ trình đề ra.

III. NGUỒN LỰC VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM.

1. Nguồn lực thực hiện:

1.1. Đối với các dự án thuộc nguồn vốn Trung ương: Các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện có trách nhiệm liên hệ và phối hợp với các đơn vị thuộc các Bộ, ngành Trung ương có liên quan, xây dựng dự án và đề xuất bố trí nguồn vốn để triển khai thực hiện.

1.2. Đối với các dự án thuộc nguồn vốn địa phương: Các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các dự án có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng dự án và đề xuất bố trí nguồn vốn để triển khai thực hiện.

1.3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư: Hàng năm cân đối nguồn ngân sách tỉnh và tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ nguồn kinh phí cho các đơn vị chủ trì thực hiện các dự án theo tiến độ, nội dung (khung chương trình cho từng giai đoạn) kế hoạch.

2. Phân công trách nhiệm cho các đơn vị liên quan:

2.1. Các ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh được giao nhiệm vụ chủ trì các dự án: Liên quan đến nhiệm vụ của các Bộ, ngành Trung ương theo Quy hoạch tổng thể được phê duyệt (phê duyệt tại Quyết định số 310/QĐ-TTg ngày 07/2/2013 của Thủ tướng chính phủ) chủ động liên hệ và phối hợp với các đơn vị thuộc các Bộ, ngành Trung ương xây dựng dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện.

2.2. Các ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh được giao nhiệm vụ chủ trì các dự án thuộc tỉnh: Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai đảm bảo nội dung và tiến độ kế hoạch.

2.3. Các Sở, ngành của tỉnh: Có các dự án chương trình mục tiêu quốc gia, hàng năm căn cứ vào chức năng nhiệm vụ lập dự án và xây dựng kế hoạch tập trung triển khai đồng bộ trên vùng Công viên địa chất để hoàn thiện cơ sở hạ tầng về giao thông, môi trường, du lịch, văn hóa, y tế, giáo dục, phát thanh - truyền hình và dịch vụ viễn thông...

2.4. Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Bộ CHQS tỉnh, Bộ chỉ huy Biên phòng tỉnh và các đơn vị liên quan lập phương án đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn công viên địa chất.

2.5. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo và định hướng cho các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông để

tuyên truyền quảng bá, giới thiệu về Công viên địa chất Toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn và tuyên truyền theo từng giai đoạn của kế hoạch đề ra.

2.6. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hà Giang và các cơ quan thông tin đại chúng địa phương và các cơ quan xuất bản in phẩm: Tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài và nâng cao chất lượng tuyên truyền quảng bá, giới thiệu về Công viên địa chất Cao nguyên đá Đồng Văn và tuyên truyền theo từng giai đoạn của kế hoạch đề ra.

2.7. UBND các huyện vùng công viên:

- Tập trung chỉ đạo khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại văn bản số 1969/UBND-VX ngày 09/7/2013 của UBND tỉnh.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan của tỉnh và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, nội dung để triển khai nhiệm vụ theo mục tiêu và lộ trình kế hoạch đã đề ra.

- Hàng năm có trách nhiệm quản lý, duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa các tuyến đường bộ cấp huyện, cấp xã theo phân cấp đảm bảo giao thông đi lại thuận tiện quanh năm.

- Nghiên cứu đầu tư xây dựng các sản phẩm du lịch truyền thống của địa phương và hình thành thị trường du lịch để phục vụ cho phát triển du lịch trên địa bàn.

2.8. UBND các huyện (vùng đệm): Bắc Quang, Vị Xuyên, Bắc Mê và thành phố Hà Giang:

- Phối hợp với các cơ quan của tỉnh và UBND các huyện vùng công viên xây dựng kế hoạch, nội dung để triển khai nhiệm vụ theo mục tiêu và lộ trình kế hoạch đã đề ra.

- Xây dựng và lắp đặt hệ thống biển bảng pano tấm lớn tại cửa ngõ ra vào trung tâm và các điểm du lịch trên địa bàn quản lý (*bằng tiếng Việt và tiếng Anh*) để tuyên truyền quảng bá, giới thiệu về công viên và tỉnh Hà Giang (*thời gian thực hiện: 2013-2014*).

- Chỉ đạo và hướng dẫn các cơ quan chức năng trực thuộc và cơ sở dịch vụ lắp đặt hệ thống biển bảng, biển hiệu, biển chỉ dẫn giao thông và biển quảng cáo của các cơ sở dịch vụ (*tại Trung tâm huyện và các điểm du lịch*) trên địa bàn quản lý bằng biển hiệu mới có hai thứ tiếng (*tiếng Việt và tiếng Anh*) đảm bảo mỹ quan và quy định của pháp luật (*thời gian thực hiện: 2013-2014*).

- Nghiên cứu đầu tư xây dựng các sản phẩm du lịch truyền thống của địa phương và hình thành thị trường du lịch để phục vụ cho phát triển du lịch địa phương và tỉnh Hà Giang.

IV. GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Giải pháp:

1.1. Tăng cường tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn. Nâng cao nhận thức cho các nhà quản lý, nhà đầu tư và cộng đồng về bảo tồn và phát triển các giá trị di sản theo hướng khai thác đi đôi với bảo tồn.

1.2. Tăng cường công tác quảng bá, giới thiệu về công viên địa chất trong nước và quốc tế; tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài và nâng cao chất lượng tuyên truyền quảng bá, giới thiệu về Công viên địa chất Cao nguyên đá Đồng Văn trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh.

1.3. Tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo đạt chuẩn những chức danh chủ chốt; quan tâm đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên môn về quản lý di sản địa chất, văn hóa, du lịch và ngoại ngữ; xây dựng chính sách riêng, phù hợp cho vùng Công viên địa chất để thu hút sinh viên trẻ có trình độ phù hợp về công tác tại các xã có các điểm di sản địa chất, di sản văn hóa và dạng sinh học.

1.4. Đầu tư đào tạo nghề cho người lao động trong độ tuổi theo hướng đa ngành nghề phù hợp nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nhằm tạo nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động. Tăng cường đầu tư hoàn thiện các Trung tâm dạy nghề tại các huyện vùng Công viên địa chất.

1.5. Tạo cơ chế thuận lợi về đất đai, vay vốn, chuyển giao ứng dụng khoa học, công nghệ cho các nhà đầu tư, hợp tác xã và hộ gia đình. Khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống và hình thành các nghề mới trên địa bàn.

1.6. Xây dựng cơ chế chính sách đặc thù thu hút đầu tư vào phát triển du lịch, dịch vụ để phát triển thị trường du lịch, trong đó ưu tiên các dự án phát triển hạ tầng du lịch.

1.7. Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ mới vào sản xuất và chế biến các sản phẩm truyền thống trên địa bàn công viên, đặc biệt công nghệ khai thác phục vụ phát triển du lịch.

1.8. Thực hiện lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án đang triển khai trên vùng Công viên địa chất để hoàn thiện cơ sở hạ tầng về giao thông, môi trường, du lịch, văn hóa, y tế, giáo dục, phát thanh - truyền hình và dịch vụ viễn thông ... để đáp ứng nhu cầu của nhân dân và phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

1.9. Huy động tối đa nguồn lực xã hội hóa và gắn trách nhiệm của cộng đồng và nhân dân tham gia quản lý và phát huy các giá trị của Công viên để phát triển kinh tế.

1.10. Tập trung đầu tư hiệu quả nguồn tài chính theo đúng nhu cầu và phân kỳ đầu tư, phối hợp tối đa nguồn vốn xã hội hóa và vốn vay quốc tế, gắn với tăng cường quản lý và sử dụng các nguồn vốn đảm bảo hiệu quả để thực hiện các nội dung theo mục tiêu, lộ trình kế hoạch đề ra.

2. Tổ chức thực hiện.

2.1. Cơ chế triển khai:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp, tích cực chủ động triển khai xây dựng dự án và kế hoạch chi tiết của đơn vị để triển khai thực hiện theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo Quy hoạch được phê duyệt và kế hoạch đề ra. Kịp thời đề xuất

giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

2.2. Chế độ thông tin báo cáo:

- Định kỳ hàng quý, năm (vào ngày 25 của tháng cuối quý và ngày 15 của tháng 12 hàng năm) các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh được giao nhiệm vụ theo kế hoạch có trách nhiệm gửi báo cáo về Ban quản lý Công viên ĐCTCCND Đổng Văn để tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo Xây dựng và phát triển CVĐCTCCND Đổng Văn, UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao trước ngày 30 của quý và ngày 25/12 hàng năm.

- **Giao Ban quản lý Công viên địa chất Toàn cầu Cao nguyên đá Đổng Văn phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan:** Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của các đơn vị, định kỳ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2.3. **Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn thanh niên, Hội Nông dân tỉnh, Hội cựu chiến binh tỉnh:** Căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch; Chỉ đạo, định hướng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về Công viên địa chất Toàn cầu Cao nguyên đá Đổng Văn theo kế hoạch của từng giai đoạn đề ra; tham gia giám sát việc thực hiện kế hoạch.

2.4. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch có khó khăn, vướng mắc và cần bổ sung hoặc điều chỉnh, các đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi về Ban quản lý Công viên địa chất Toàn cầu Cao nguyên đá Đổng Văn tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đổng Văn, tỉnh Hà Giang giai đoạn 2012 đến 2020, tầm nhìn 2030, căn cứ nhiệm vụ được phân công, yêu cầu các ngành, đơn vị triển khai, thực hiện có hiệu quả theo kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (B/c);
- Các Bộ: Văn hóa, Thể thao và du lịch; Ngoại giao; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Giao thông vận tải; Xây dựng; Khoa học và Công nghệ; Quốc phòng; Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Ban Tuyên giáo tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang; Đài PT-TH tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VX

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đàm Văn Bông

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2013-2015

(Kèm theo kế hoạch số 166 /KH-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh)

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN	NGUỒN VỐN	GHI CHÚ
1	Lập Quy hoạch chi tiết về Bảo tồn di sản địa chất, văn hóa và đa dạng sinh học;	Ban quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn;	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.	Năm 2013-2014	- Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đề cương trong tháng 10/2013 - Hoàn thành dự án trong quý II/2014	Ngân sách Trung ương (trước mắt bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh để thực hiện)	
2	Lập Quy hoạch về Du lịch;	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.	Năm 2013-2014	- Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đề cương trong tháng 10/2013 - Hoàn thành dự án trong quý III/2014	Ngân sách Trung ương (trước mắt bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh để thực hiện)	
3	Lập Quy hoạch về Xây dựng (gồm Quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch chi tiết 03 Công viên: Khoa học địa chất, Địa sinh học, Địa văn hóa và quy hoạch chi tiết các Trung tâm đô thị du lịch của 4 trung tâm thị trấn vùng Công viên địa chất).	Sở Xây dựng;	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2013-2014	- Lập kế hoạch chi tiết báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2013 để triển khai thực hiện - Hoàn thành dự án trong quý IV/2014	Ngân sách Trung ương (trước mắt bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh để thực hiện)	
4	Đầu tư xây dựng mỗi huyện vùng công viên một điểm nhấn để phát triển du lịch.	UBND các huyện vùng công viên	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2013-2014	- Lập dự án báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2013 - Hoàn thành dự án trong quý IV/2014	Ngân sách tỉnh	
5	Lập hồ sơ một số điểm di sản địa chất, văn hóa tiêu biểu để đề nghị cấp tỉnh và cấp quốc gia công nhận	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.	Năm 2013-2014	- Lập kế hoạch báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 8/2013. - Lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận và hoàn thành trong quý II/2014	Ngân sách tỉnh	

6	Tập trung bảo trì các tuyến giao thông trọng yếu, chỉnh sửa và bổ sung biển báo, biển chỉ dẫn giao thông, gắn với quy hoạch xây dựng hệ thống bến bãi vận tải hàng hóa và hành khách trên địa bàn công viên đảm bảo an toàn, thuận tiện	Sở Giao thông vận tải	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.	Năm 2013-2014	Lập kế hoạch chi tiết báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2013 để triển khai thực hiện	Ngân sách Trung ương và địa phương	
7	Đào tạo nguồn nhân lực cho đội ngũ cán bộ quản lý di sản (đội ngũ cán bộ địa chính và môi trường các xã, cán bộ phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Văn hóa - Thông tin các huyện và cán bộ Ban quản lý công viên);	Sở Nội vụ	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.	Năm 2013-2015	Lập kế hoạch báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2013 để triển khai thực hiện	Ngân sách tỉnh	
8	Đào tạo nguồn nhân lực cho khai thác và phát triển du lịch (đội ngũ hướng dẫn viên, đội ngũ phát triển sản phẩm du lịch, đội ngũ thông tin quảng bá du lịch, đội ngũ dịch vụ trong nhà hàng, khách sạn và người dân tham gia du lịch cộng đồng)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2013-2015	Lập kế hoạch báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2013 để triển khai thực hiện	Ngân sách tỉnh	
9	Đầu tư nâng cấp các công trình cấp nước tập trung tự chảy và hồ treo; gắn với xây dựng các công trình cấp nước trường học, trạm y tế (theo quy hoạch cấp nước sinh hoạt 04 huyện vùng cao núi đá, giai đoạn 2012 - 2015 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 1223/QĐ-UBND ngày 22/6/2012).	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.	Năm 2013-2015	Lập kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo theo lộ trình quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt	Ngân sách nhà nước và xã hội hóa	
10	Đầu tư phát triển môi và khôi phục các làng nghề truyền thống trên địa bàn công viên như: Sản xuất ngôi máng; Rèn, đúc vật dụng phục vụ sản xuất; sản xuất Khèn Mông; Dệt thổ cẩm; muối ong...	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.	Năm 2014-2015	Lập kế hoạch báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2013 để triển khai thực hiện	Ngân sách tỉnh	
11	Triển khai sâu rộng công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng và giới thiệu, quảng bá hình ảnh về công viên địa chất (theo Chương trình số 147/CTr-UBND, ngày 29 tháng 11 năm 2012 của UBND tỉnh).	-Ban quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đền Văn. - Sở GD-ĐT; - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - UBND các huyện vùng công viên	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2013-2014	Lập kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo theo lộ trình chương trình 147 đã được UBND tỉnh phê duyệt.	Ngân sách tỉnh và ngân sách huyện	

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2016 -2020

(Kèm theo kế hoạch số 166 /KH-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh)



STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN	NGUỒN VỐN	GHI CHÚ
1	Đầu tư xây dựng Công viên Khoa học địa chất tại khu vực huyện Mèo Vạc, Công viên Địa sinh học tại khu vực huyện Yên Minh và huyện Quán Bạ và Công viên Địa văn hóa tại khu vực huyện Đông Văn.	Ban quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn.	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2016-2020	Lập Dự án báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2015 để triển khai thực hiện	Ngân sách Trung ương, địa phương và nguồn xã hội hóa;	
2	Đầu tư xây dựng và phát triển Trung tâm du lịch văn hóa lịch sử Đồng Văn, Trung tâm du lịch khoa học, mạo hiểm và thương mại cửa khẩu Mèo Vạc, Trung tâm du lịch sinh thái đô thị xanh Yên Minh và Trung tâm du lịch vui chơi giải trí Quán Bạ.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2016-2020	Lập Dự án báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2015 để triển khai thực hiện	Ngân sách trung ương, địa phương và nguồn xã hội hóa;	
3	Đầu tư xây dựng các Trung tâm thông tin hoàn chỉnh tại các huyện vùng công viên để phục vụ cho công tác tra cứu thông tin, bảo tồn, nghiên cứu khoa học và phục vụ cho phát triển du lịch	Ban quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.	Năm 2016-2020	Lập Dự án báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2015 để triển khai thực hiện	Ngân sách địa phương	
4	Đầu tư xây dựng hệ thống tự tăng giao thông theo nội dung quy hoạch đã phê duyệt; xây dựng tuyến đường tránh qua Trung tâm các huyện trên địa bàn công viên; đầu tư xây dựng tại các huyện: Quán Bạ, Yên Minh, Mèo Vạc mỗi huyện có 01 bến xe loại 5; huyện Đông Văn đầu tư xây dựng 01 bến xe loại 4 để phục vụ phát triển dịch vụ vận tải và phát triển du lịch.	Sở Giao thông vận tải	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.	Năm 2016-2020	Lập kế hoạch và xây dựng Dự án báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2015 để triển khai thực hiện	Ngân sách Trung ương và địa phương	
5	Đầu tư xây mới các công trình cấp nước tự chảy và hồ treo đảm bảo nước phục vụ cho sinh hoạt và phát triển du lịch (theo quy hoạch cấp nước sinh hoạt 04 huyện vùng cao núi đá, giai đoạn 2016 - 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 1223/QĐ-UBND ngày 22/6/2012).	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.	Năm 2016-2020	Lập kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo theo lộ trình quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt	Ngân sách nhà nước và xã hội hóa	

6	Tiếp tục triển khai công tác giới thiệu, quảng bá hình ảnh về công viên địa chất để phát triển du lịch;	Ban quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2016-2020	Lập kế hoạch báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2015 để triển khai thực hiện cho cả giai đoạn	Nguồn ngân sách tỉnh	
7	Đầu tư nâng cấp hạ tầng du lịch; xây dựng và triển khai thực hiện các dự án phát triển du lịch; Tiếp tục lập hồ sơ các điểm di sản địa chất, văn hóa để đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận; xây dựng các dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa, danh thắng, tăng cường xúc tiến quảng bá du lịch gắn với xây dựng các sản phẩm du lịch truyền thống để phát triển du lịch;	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2016-2020	Lập kế hoạch và xây dựng Dự án báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2015 để triển khai thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách tỉnh và nguồn xã hội hóa	
8	Đầu tư nghiên cứu khoa học và bảo tồn di sản địa chất, bảo vệ môi trường và phòng tránh tai biến địa chất ứng phó với biến đổi khí hậu.	Sở Tài nguyên và Môi trường;	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2016-2020	Lập kế hoạch và xây dựng Dự án báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2015 để triển khai thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách Trung ương và địa phương	
9	Đầu tư nâng cấp và xây dựng mới tuyến đường hành lang biên giới, đường tuần tra biên giới kết hợp với tham quan du lịch để giới thiệu và khẳng định chủ quyền quốc gia.	Bộ CHQS tỉnh	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2016 - 2020	Lập kế hoạch và xây dựng dự án báo cáo UBND tỉnh trong tháng 10/2015 để triển khai thực hiện	Ngân sách Trung ương	
10	Đầu tư tôn tạo di sản cấp quốc gia, quốc tế (các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, làng văn hóa dân tộc bản địa, làng văn hóa du lịch, các di sản địa chất và các khu bảo tồn thiên nhiên)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.	Năm 2016-2020	Lập kế hoạch báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2015 để triển khai thực hiện	Ngân sách Trung ương và địa phương	
11	Hoàn thiện cơ chế chính sách thu hút đầu tư và nguồn nhân lực trực tiếp vào công viên.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2016-2017	Lập kế hoạch báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2015 để triển khai thực hiện	Ngân sách địa phương	

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2021- 2030
(Kèm theo kế hoạch số 166 /KH-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh)

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN	NGUỒN VỐN	GHI CHÚ
1	Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông theo nội dung quy hoạch đã phê duyệt; Đầu tư nâng cấp Quốc lộ 4C đạt tiêu chuẩn đường cấp IV; hoàn thiện các tuyến đường tránh qua Trung tâm các huyện vùng công viên; Nhựa hóa và bê tông hóa 100% đường tỉnh, đường huyện, đường xã và 100% đường thôn xóm được cứng hóa trên địa bàn công viên.	Sở Giao thông vận tải.	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.	Năm 2021-2025	Lập kế hoạch và xây dựng Dự án báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2020 để triển khai thực hiện	Ngân sách Trung ương và địa phương	
2	Đầu tư khảo sát và phát hiện mới về di sản địa chất, văn hóa và đa dạng sinh học để bổ sung cho hệ thống di sản trên địa bàn công viên.	Ban quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2021-2030	Lập kế hoạch báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2020 để triển khai thực hiện	Ngân sách địa phương và các nguồn tài trợ khác	
3	Tiếp tục triển khai công tác giới thiệu, quảng bá hình ảnh về công viên địa chất gắn với xây dựng thương hiệu các sản phẩm truyền thống trên địa bàn công viên để phát triển du lịch;	Ban quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2021-2030	Lập kế hoạch báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 10/2020 để triển khai thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách địa phương và nguồn xã hội hóa	
4	Đầu tư xây dựng các Trung tâm thông tin hoàn chỉnh tại các huyện, thành phố còn lại để phục vụ cho công tác tra cứu thông tin và phục vụ cho phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Giang	UBND các huyện, thành phố.	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2021-2023	Lập kế hoạch và xây dựng dự án triển khai thực hiện	Ngân sách các địa phương và nguồn xã hội hóa.	
5	Trên cơ sở định hướng giai đoạn 2021 - 2030 theo Quyết định số 310/QĐ-TTg, ngày 7/2/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn, ngoài các nhiệm vụ trên, các sở, ngành của tỉnh và UBND các huyện vùng Công viên căn cứ chức năng nhiệm vụ chủ động xây dựng Dự án và kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện.						